TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2023/HS-ST
Ngày 23-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Quốc Khôi
Bà Bế Thị Chiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Nhường, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 634/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Chẻo Cù D1, giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày: 21/4/2004 tại H, P, Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Na Sa Phìn, H, P, Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, Chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: Không; con ông: Chẻo Tơ D, sinh năm 1967; Con bà: Chẻo Lở M, sinh năm 1973; chồng con: Chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 30/11/2022 bị Đồn Biên phòng N thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 4.000.000đ) về hành vi nhập cảnh trái phép; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 05 phút ngày 07/6/2023, Đội tuần tra của Đồn Biên phòng N Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C thực hiện nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ biên giới tại Khu vực Mốc 797 thuộc xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện 05 (Năm) người phụ nữ đang nhập cảnh trái phép vào Việt Nam gồm: Chẻo Cù D1 (sinh năm 2004) và *Chẻo Cù X* (sinh năm 2008) cùng địa chỉ: bản N, xã H, huyện P, tỉnh Lai

Châu; *Dương Thị T*, sinh năm 1976; địa chỉ: làng H, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; *Nguyễn Thị H*, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; *Nguyễn Thị C*, sinh năm 1956; địa chỉ: xóm K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Chẻo Cù D1, đưa người bị bắt và những người liên quan đến Đồn Biên phòng N để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Mở rộng điều tra, xác định được: Năm 2019, Chẻo Cù D1 xuất cảnh trái phép sang tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc làm công nhân ở một xưởng sản xuất đồ chơi. Ngày 30/11/2022, D1 nhập cảnh trái phép về Việt Nam và bị Đồn Biên phòng N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2925/QĐ-XPHC về hành vi Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật với số tiền 4.000.000 đồng. D1 đã nộp phạt hành chính theo quy định và quay về địa phương nơi cư trú.

Sau Tết Nguyên đán 2023, D1 tiếp tục có ý định xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê nên đã liên hệ với một người đàn ông qua ứng dụng TikTok nhờ người này đưa vượt biên sang Trung Quốc với chi phí 1500CNY (Một nghìn năm trăm Nhân dân tệ)/người. Sau đó, Chẻo Cù D1 cùng Chẻo Cù X (em gái Dao) đến tỉnh Lạng Sơn và được đưa dẫn trái phép sang Trung Quốc. Dao làm công việc bán hàng thuê với thu nhập khoảng 2000CNY (Hai nghìn Nhân dân tệ)/tháng tại tỉnh Nam Ninh, Trung Quốc. Do công việc không ổn định nên D1 muốn nhập cảnh trái phép về Việt Nam.

Ngày 05/6/2023, D1 liên hệ với một người đàn ông không quen biết sử dụng tài khoản Zalo "Gia Hưng xe Cao Bằng-Namning" nhờ người này đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với chi phí là 1.500CNY (Một nghìn năm trăm nhân dân tệ)/01 người. Chiều cùng ngày, D1 và X được một người đàn ông Trung Quốc chở bằng xe ô tô đưa đến khu vực biên giới Trung Quốc-Việt Nam. Tại đây, D1 và X gặp thêm Dương Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị C cũng có ý định nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Cả 05 người được sắp xếp nghỉ qua đêm tại một nhà trọ gần khu vực biên giới. Đến chiều ngày 06/6/2023, có một người đàn ông Trung Quốc hướng dẫn, chỉ đường cho 05 người đi bộ theo đường mòn để nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Đến khoảng 07 giờ 05 phút ngày 07/6/2023, khi 05 người này đang đi bộ từ Trung Quốc qua khu vực Mốc 797 thuộc địa phận xóm B, xã N, huyện T thì bị Đội tuần tra của Đồn Biên phòng N Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 98/CT-VKSCB-P1 truy tố bị cáo Chẻo Cù D1 về tội *"Vi phạm quy định về nhập cảnh"* theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Chẻo Cù D1 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu

trách nhiệm hình sự đối với Chẻo Cù D1 là có căn cứ, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 347; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Chẻo Cù D1 phạm tội "Vi phạm quy định về nhập cảnh"; xử phạt bị cáo Chẻo Cù D1 06 (S) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: 01 điện thoại của bị cáo đang bị tạm giữ, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại liên lạc trong quá trình xuất nhập cảnh trái phép nên cần tịch thu theo quy định; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong giảm nhẹ hình phạt tiền vì bị cáo có mẹ già yếu và hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà, bị cáo Chẻo Cù D1 đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 30/11/2022, Chẻo Cù D1 có hành vi nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và bị Đồn Biên phòng N thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.000.000 (Bốn triệu đồng), sau đó D1 trở về địa phương nơi cư trú. Sau tết Nguyên đán năm 2023, D1 tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Ngày 06, 07/6/2023 Dao nhập cảnh trái phép về Việt Nam qua khu vực Mốc 797 thuộc xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì bị N Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"*Vi phạm quy định về nhập cảnh" theo quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Điều 347. Tội vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, tội ở lại Việt Nam trái phép: *Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép,*

đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 30/11/2022 bị Đồn Biên phòng N thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 4.000.000đ) về hành vi nhập cảnh trái phép.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Chẻo Cù D1 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dùng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại của bị cáo đang bị tạm giữ, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại liên lạc trong quá trình xuất nhập cảnh trái phép nên cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Chẻo Cù D1 phạm tội *"Vi phạm quy định về nhập cảnh".*

2. Về hình phạt: Áp dụng Điều 347; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Chẻo Cù D1 **06** *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại lấy tiền nộp Ngân sách nhà nước: "*01 phong bì niêm phong ghi: "01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của Chẻo Cù Dao".* Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C.

(Xác nhận vật chứng nêu trên đã được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 178 ngày 06 tháng 9 năm 2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Chẻo Củ D1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- CQ ANĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ swo vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Văn Thụ